

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ML
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 25 -11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Khoàng Thị Hà;

2. Bà Phạm Thị Tuyết;

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Tất Lơ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Từ ngày 21 tháng 11 năm 2022 đến ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1977; Tại: xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản X, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Khoàng Văn X (Đã chết) và bà Lò Thị T, sinh năm: 1957; Bị cáo có vợ: Điều Thị P - sinh năm: 1978 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 18/11/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 21/10/2021 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương); Nhân thân: Bị cáo chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính lần nào; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML từ ngày 16/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Thào A P; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1961; Tại: huyện M, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thào Trứ S (Đã chết) và bà Sùng Thị S - sinh năm:

1926; Bị cáo có vợ: Giàng Thị D - sinh năm: 1962 và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án nào kết án và chưa bị cơ quan nhà nước nào xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML từ ngày 16/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Sùng A Ph; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1997; Tại: xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng A K - Sinh năm: 1974 và bà Ly Thị Kh - sinh năm: 1968; Bị cáo có vợ: Chang Thị V - sinh năm: 1994 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án nào kết án và chưa bị cơ quan nhà nước nào xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML từ ngày 16/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người phiên dịch cho bị cáo Sùng A Ph:** Anh Thào A T - SN: 1997; Nơi cư trú: Bản L, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Họ và tên: Điều Thị P - SN: 1978; Nơi cư trú: Tổ 04, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên, (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Họ và tên: Chang Thị V - SN: 1994; Nơi cư trú: Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên, (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/6/2022 đến ngày 16/6/2022 các bị cáo Lò Văn H, Thào A P, Sùng A Ph đã liên tiếp thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, vào khoảng 06 giờ ngày 15/6/2022, bị cáo Lò Văn H gọi điện cho bị cáo Thào A P để nhờ P mua hộ Heroine với mục đích để sử dụng. P đồng ý, sau đó Hòa đi xe máy biển kiểm soát: 27H - 0786 từ nhà của Hòa tại Bản X, phường N, thị xã ML đến nhà P ở Bản NC, xã MT, huyện M; Khoảng hơn 07 giờ sáng cùng ngày thì đến nhà P, Hòa đưa cho P 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) loại tiền mệnh giá 200.000đ. P nhận tiền và lấy xe máy của Hòa đi đến nhà Sùng A Ph (cách nhà P khoảng 01km) để mua Heroine, quá trình trao đổi P muốn mua 01 gói Heroine với giá 200.000đ, nhưng Ph không đồng ý và nói 01 gói phải bán với giá 250.000đ, sau đó P thêm 50.000đ của P cộng với số tiền 200.000đ của Hòa, rồi đưa cho Ph để mua 01 gói Heroine, Ph nói với P “bác lấy số điện thoại của cháu, khi nào có người hỏi mua ma túy thì bác gọi điện cho cháu đem ma túy đến bán”, P đồng ý cả hai cho nhau số điện thoại. Mua bán xong P mang số Heroine mua được về cho Hòa, Hòa lấy dao lam trong nhà P cắt một ít Heroine cho P để P sử dụng, số còn lại Hòa gói lại mang về, trên đường về Hòa đã sử dụng hết.

Lần thứ hai, vào khoảng 07 giờ ngày 16/6/2022, bị cáo Lò Văn H đi xe máy biển kiểm soát: 27H - 0786 đến nhà bị cáo Thào A P ở Bản NC, xã MT, huyện M để nhờ P mua hộ 200.000đ Heroine. P lấy điện thoại gọi cho Sùng A Ph để Ph mang Heroine xuống bán. Khoảng 15 phút sau, Ph đi xe máy cầm theo 01 gói Heroine để trong túi quần bên phải mang đến nhà P. Khi đến nhà Ph đứng ngoài cửa, P cầm 200.000đ đưa cho Ph, Ph đưa cho P 01 gói Heroine, việc mua bán Heroine diễn ra trước mặt Hòa, Hòa nhìn thấy. Mua bán xong Ph đi về còn P đưa số Heroine mua được cho Hòa, Hòa lấy dao lam cắt một ít Heroine cho P để P sử dụng, số còn lại Hòa đã sử dụng hết.

Trong hai lần này, số Heroine mua được Hòa và P đã sử dụng hết, quá trình mua bán các bị can cũng không cân nên không xác định được khối lượng Heroine đã mua bán, tàng trữ.

Lần thứ ba, vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 16/6/2022, bị cáo Lò Văn H gọi điện cho bị cáo Thào A P để nhờ mua Heroine với giá 400.000đ, P nhất trí. Sau đó Hòa đi xe máy biển kiểm soát: 27H - 0786 đến nhà P đưa cho P tiền, P điện thoại cho Ph mang 02 gói Heroine xuống bán. Ph nhất trí bán lấy 02 gói Heroine đi xe máy đến nhà đưa cho P. Khi đến nhà Ph đứng ngoài cửa, P cầm 400.000đ đưa cho Ph, Ph đưa cho P 02 gói Heroine, việc mua bán Heroine diễn ra trước mặt Hòa, Hòa nhìn thấy. Sau khi mua được ma túy Hòa dùng dao lam có sẵn ở nhà P cắt mỗi cục heroine ra một ít đưa cho P để P sử dụng. Số còn lại Hòa gói thành 02 (hai) gói heroine cất giấu vào trong 02 bên tai mũ bảo hiểm của Hòa rồi đi về. Đến 14 giờ 30 phút, cùng ngày 16/6/2022, khi về đến đường tỉnh lộ 142 thuộc khu vực bản NK, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên chủ trì phối hợp với tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang bị cáo Lò Văn H đang điều khiển xe máy biển kiểm soát: 27H - 0786, di chuyển theo hướng từ xã MT, huyện M đi thị xã ML có hành vi tàng trữ 02 gói Heroine, một gói được gói bằng túi nilon màu hồng, một gói được gói bằng túi nilon màu xanh được cất giấu trong mũ bảo hiểm đang đội. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng. Đồng thời tạm giữ của Lò Văn H: 01 (một) xe máy HONDA màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 27H2-0786 đã qua sử dụng, có số khung 451480, số máy 451480; 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu bạc, có tem màu đen, vàng, đỏ; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng có vỏ màu trắng, đằng sau có dòng chữ VSMART đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0978.885.451. Nguồn gốc số Heroine trên bị cáo Lò Văn H khai nhận vừa nhờ bị cáo Thào A P, sinh năm: 1961, trú tại Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên mua hộ với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) với mục đích để sử dụng cho bản thân;

Căn cứ theo lời khai của bị cáo Lò Văn H, cùng ngày 16/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với bị cáo Thào A P, sinh năm: 1961, trú tại Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ niêm phong vật chứng: 01 (một) cục

Heroine đựng trong một hộp nhựa dạng vỏ sò màu da cam để trong túi quần bị cáo đang mặc trên người, 02 (hai) cục Heroine chưa kịp đóng gói lại để trên mặt tấm gỗ kê đồ trong bếp; 02 (hai) dao lam cạo râu hiệu “CROMA” đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại điện thoại bàn phím đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0364.334.946; Tiền Việt Nam đang lưu hành 270.000đ (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng); bị cáo Thào A P khai nhận số Heroine bị thu giữ là bị cáo vừa mua của Sùng A Ph, sinh năm 1997, trú tại: Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên với giá 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời cụ thể:

Lần thứ tư: Khoảng hơn 17 giờ ngày 16/6/2022, bị cáo Thào A P gọi điện cho Sùng A Ph hỏi mua 01 gói Heroine với giá 250.000đ, Ph đồng ý, một lúc sau Ph đi xe máy đến cửa nhà P, P ra cửa lấy 250.000đ đưa cho Ph, Ph nhận tiền vào lấy ở túi quần bên phải ra 01 (một) gói heroine đưa cho P rồi đi về. Sau khi mua được Heroine, P dùng dao lam cắt làm 03 (ba) cục nhỏ, 01 (một) cục heroine P cho vào chiếc hộp nhựa màu cam cất giấu trong túi quần đang mặc trên người, 02 cục heroine còn lại để trên mặt tấm gỗ trong bếp. Việc mua bán Heroine lần này chỉ diễn ra giữa Thào A P và Sùng A Ph.

Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập được, cùng ngày 16/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với bị cáo Sùng A Ph - sinh năm: 1997, trú tại: Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ niêm phong vật chứng: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu sơn đỏ - đen không mang BKS, số máy JA52E0357190, số khung RLHJA385XNY104328 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu Redmi - MIUI Global đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0868.737.804; Tiền Việt Nam đang lưu hành 260.000đ (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng); Bị cáo Sùng A Ph khai nhận số tiền bị thu giữ là số tiền còn lại mà bị cáo đã bán Heroine 04 lần mà có.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 16/6/2022 đã xác định: vật chứng thu giữ của Lò Văn H: 02 (hai) gói chất bột màu trắng nghi Heroine có trong gói nilon màu hồng và gói nilon màu xanh có khối lượng 0,56 gam, trích 0,15 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại có khối lượng 0,41 gam; Vật chứng thu giữ của Thào A P: 03 (ba) cục chất bột màu trắng nghi heroine có khối lượng 0,51 gam, trích 0,2 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại có khối lượng 0,31 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 868/KL - PC09 ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Các mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H (ký hiệu M1, M2) và Thào A P (ký hiệu M) gửi giám định là ma túy: Loại Heroine (Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018).

Tại phiên toà ngày 25/11/2022 gia đình bị cáo Sùng A Ph giao nộp tài liệu thể hiện bị cáo là đối tượng người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 của UBND huyện M.

Tại phiên tòa ngày 21/11/2022 lời khai của các bị cáo Hoà và bị cáo P còn mâu thuẫn về việc sử dụng ma túy. Bị cáo P khai nhận số Heroine có khối lượng 0,51 gam bị thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp bị cáo tàng trữ với mục đích để sử dụng chứ không có mục đích để bán, bị cáo khai như vậy là có sự hướng dẫn của Điều tra viên Hoàng Văn Hải.

Tuy nhiên tại phiên Tòa ngày 25/11/2022 khi Hội đồng xét xử quay lại phân hỏi để làm rõ một số tình tiết trong vụ án thì các bị cáo Hoà, P, Ph một lần nữa đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong quá trình điều tra, truy tố. Lý do bị cáo P thay đổi lời khai trong ngày 21/11/2022 là để mong muốn nhẹ tội cho mình.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSML, ngày 30/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Thào A P, Sùng A Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Lò Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và thay đổi nội dung luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 18 đến 24 tháng tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo bị cáo Thào A P từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s và điểm p khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo bị cáo Sùng A Ph từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 213 Bộ luật dân sự; Điều 33; Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

+ 0,41 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của Lò Văn H, tịch thu tiêu hủy 0,31gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ của Thào A P.

+ 02 (hai) dao lam cạo râu hiệu “CROMA” không còn giá trị sử dụng;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước những tài sản sau:

+ ½ giá trị 01 (một) chiếc xe máy HONDACKD màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 27H2-0786; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng có vỏ màu trắng, đằng sau có dòng chữ VSMART đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0978.885.451.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0364.334.946;

+ ½ giá trị chiếc xe 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ - đen không mang BKS, số máy 0357190, số khung 104328.

+ Số tiền 260.000đ là tiền bán Heroine mà có thu giữ của Sùng A Ph.

Trả lại cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tài sản sau:

+ ½ giá trị 01 (một) chiếc xe máy HONDA màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 27H2-0786 cho chị Điều Thị P;

+ ½ giá trị chiếc xe 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ - đen không mang BKS, số máy 0357190, số khung 104328 cho chị Chang Thị V.

- Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào A P, Sùng A Ph do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

Các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho mình và không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm án, ngoài ra các bị cáo không có ý kiến gì khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tuy nhiên quá trình điều tra chị Điều Thị P trình bày nguyện vọng xin lại chiếc xe máy mà bị cáo Lò Văn H sử dụng để đi mua ma túy, chiếc xe đó là tài sản chung của gia đình. Chị Chang Thị V trình bày có nguyện vọng xin lại chiếc xe máy mà bị cáo Sùng A Ph sử dụng để đi bán ma túy, chiếc xe đó là tài sản chung của gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo:

- Hành vi của bị cáo Sùng A Ph: Vào các ngày 15,16/06/2022, tại Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên, Sùng A Ph thực hiện việc bán Heroine 04 lần, trong đó: 03 (ba) lần Sùng A Ph bán Heroine cho Lò Văn H, có sự giúp sức của Thào A P với số tiền là 850.000đ, khối lượng Heroine mua bán đã xác định được là 0,56 gam và 01 (một) lần Sùng A Ph bán 0,51 gam Heroine cho Thào A P với giá 250.000đ. Tổng khối lượng Heroine mà bị cáo Sùng A Ph đã mua bán 04 lần là 1,07 gam, thu tổng số tiền 1.100.000đ. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thu lợi trái pháp luật. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Thào A P và bị cáo Lò Văn Hoà, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Như vậy, bị cáo đã 03 lần bán ma túy cho Lò Văn Hoà có sự giúp

sức của Thào A P và một lần bán ma túy cho Thào A P. Bị cáo phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo Hoà và bị cáo P là 1,07 gam. Do đó với hành vi và khối lượng Heroine đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy tình tiết định khung “*phạm tội 2 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Hành vi của bị cáo Thào A P: Vào các ngày 15,16/06/2022 tại Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên Thào A P đã 03 lần giúp sức tích cực cho Sùng A Ph thực hiện hành vi bán ma túy cho Lò Văn Hoà với khối lượng xác định được là 0,56 gam, số tiền mua bán trong 03 lần này là 850.000đ và được Hoà trả công bằng Heroine trong cả ba lần này, số Heroine Hoà trả công bị cáo đã sử dụng hết. Lời khai của bị cáo trong ba lần mua bán này phù hợp với lời khai của bị cáo Ph và bị cáo Hoà. Ngoài ra cùng ngày 16/6/2022, bị cáo đã 01 lần mua bán ma túy với bị cáo Ph với khối lượng mua bán là 0,51 gam, số tiền mua bán lần này là 250.000đ. Số Heroine trên bị cáo khai mua lần này cất giấu với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, việc mua bán Heroine lần này chỉ diễn ra giữa Thào A P và Sùng A Ph ngoài ra không ai biết. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã có hành vi 03 (ba) lần giúp sức tích cực cho bị cáo Sùng A Ph bán Heroine cho Lò Văn H với khối lượng Heroine mua bán đã xác định được là 0,56 gam và 01 (một) lần bị cáo mua 0,51 gam Heroine của bị cáo Sùng A Ph về cất giấu với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời, tổng khối lượng Heroine mà bị cáo Thào A P đã mua bán là 1,07 gam. Vì vậy, Thào A P phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm là người giúp sức cho Sùng A Ph bán Heroine cho bị cáo Lò Văn H. Tổng khối lượng Heroine bị cáo phải chịu là 1,07 gam. Do đó với hành vi và khối lượng 1,07 gam Heroin bị thu giữ thì bị cáo Thào A P phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm với bị cáo Ph về tội mua bán trái phép chất ma túy tình tiết định khung “*phạm tội 2 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Hành vi của bị cáo Lò Văn H: Vào các ngày 15,16/06/2022 bị cáo Hoà đã sử dụng điện thoại di động gọi cho bị cáo Thào A P và đi xe máy từ nhà bị cáo tại Bản X, phường N, thị xã ML đến nhà bị cáo P tại bản NC, xã MT, huyện M để nhờ bị cáo P mua hộ heroine 03 (ba) lần, với tổng số tiền là 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) nhằm thỏa mãn mục đích sử dụng cho bản thân. Đối với hai lần bị cáo Lò Văn H nhờ bị cáo Thào A P mua Heroine vào khoảng hơn 07 giờ sáng ngày 15/6/2022 tại nhà của bị cáo Sùng A Ph và khoảng 07 giờ sáng ngày 16/6/2022 tại nhà của bị cáo Thào A P, số Heroine mà bị cáo Hoà mua được đã sử dụng hết, khi mua bán không tiến hành cân xác định được khối lượng, các bị cáo khai mua bán theo thói quen không nên không đủ căn cứ để xử lý bị cáo Lò Văn H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “*phạm tội 02 lần trở lên*”. Vì vậy, bị cáo Lò Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng Heroine đã tàng trữ là 0,56 gam tại lần phạm tội thứ ba cụ thể vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 16/6/2022, tại tinh lộ 142 thuộc khu vực bản Na Ka, xã L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên chủ trì phối hợp với tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang bị cáo Lò Văn H đang điều khiển xe máy biển kiểm soát: 27H - 0786, di chuyển theo hướng từ xã MT,

huyện M đi thị xã ML có hành vi tàng trữ 02 gói Heroine, một gói được gói bằng túi nilon màu hồng, một gói được gói bằng túi nilon màu xanh được cất giấu trong mũ bảo hiểm đang đội có khối lượng 0,56 gam. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Động cơ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Do đó với hành vi và khối lượng Heroine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Hành vi của các bị cáo Sùng A Ph, Thào A P, Lò Văn H bị cáo phù hợp với biên bản khám xét, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các biên bản ghi lời khai, bản cung của các bị cáo, biên bản nhận dạng, bản ảnh nhận dạng, sơ đồ hiện trường có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Đây là vụ án đồng phạm, Thào A P là người giúp sức tích cực cho bị cáo Sùng A Ph thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 03 lần cho bị cáo Lò Văn H. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo P và bị cáo Ph. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Thào A P và Sùng A Ph là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Lò Văn H là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn thị xã ML nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Các bị cáo thực hiện hành vi độc lập và mục đích khác nhau, vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Thào A P và Sùng A Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo Lò Văn H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp "tái phạm" do ngày 18/11/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 21/10/2021 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, đến ngày bị bắt chưa được xoá án tích mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Sùng A Ph là đối tượng người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 25.5.2022 của UBND huyện M nên bị cáo Ph được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo Thào A P và Sùng A Ph từ nhỏ đều sinh ra và lớn lên tại huyện M, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lò Văn H sinh ra và lớn lên tại thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Các bị cáo là những người nghiện ma túy, lười lao động, không chịu rèn luyện bản thân để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. Với hành vi của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục các bị cáo, đồng thời để các bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn H và theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 đối với bị cáo Thào A P và Sùng A Ph. Nhưng các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Thào A P và Sùng A Ph là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các bị cáo đều có đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm nên các bị cáo được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

- Đối với 0,56 gam Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn H, đã trích 0,15 gam làm mẫu vật gửi giám định, không hoàn lại mẫu sau giám định, còn lại 0,41 gam và 0,51 gam Heroine thu giữ của bị cáo Thào A P, đã trích 0,2 gam làm mẫu vật gửi giám định, không hoàn lại mẫu sau giám định, còn lại 0,31 gam. Vật chứng còn lại 0,41 gam và 0,31 gam Heroine là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu bạc đã qua sử dụng, có nhiều vết xước, có tem màu đen, vàng, đỏ thu giữ của bị cáo Lò Văn H không còn giá trị sử dụng và 02 (hai) dao lam cạo râu hiệu "CROMA" đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Thào A P là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) xe máy HONDA màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 27H2-0786 đã qua sử dụng, có số khung 451480, số máy 451480 là phương tiện bị cáo Lò Văn H sử dụng để đi mua ma túy; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu sơn đỏ - đen, xe chưa có biển kiểm soát, số máy JA52E0357190, số khung RLHJA385XNY104328 đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo Sùng A Ph sử dụng để

mang ma túy xuống nhà Thào A P để bán cho P; Quá trình điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo, chị Điều Thị P là vợ của bị cáo Lò Văn H và chị Chang Thị V là vợ của bị cáo Sùng A Ph khai nhận: chiếc xe máy HONDA CKD, biển kiểm soát 27H2-0786 thuộc quyền sở hữu chung của gia đình chị P và bị cáo Hòa, xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu sơn đỏ - đen, xe chưa có biển kiểm soát, số máy JA52E0357190, số khung RLHJA385XNY104328 thuộc quyền sở hữu chung của gia đình chị V và bị cáo Ph, việc các bị cáo sử dụng xe máy vào việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy chị P và chị V không biết, nên Hội đồng xét xử: tịch thu, nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị của chiếc xe máy chiếc xe máy HONDA CKD, biển kiểm soát 27H2-0786, còn ½ giá trị chiếc xe máy thì trả lại cho vợ bị cáo Lò Văn H là chị Điều Thị P; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị của chiếc xe máy chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA RSX màu sơn đỏ - đen, xe chưa có biển kiểm soát, số máy JA52E0357190, số khung RLHJA385XNY104328, còn ½ giá trị chiếc xe máy thì trả lại cho vợ bị cáo Sùng A Ph là chị Chang Thị V là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 213 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 33; Khoản 4 Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng có vỏ màu trắng, đằng sau có dòng chữ VSMART đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0978.885.451 thu giữ của bị cáo Lò Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại điện thoại bàn phím đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0364.334.946 thu giữ của bị cáo Thào A P; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu Redmi - MIUI Global đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0868.737.804 thu giữ của bị cáo Sùng A Ph, đây là những chiếc điện thoại mà các bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi với nhau trong việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử tịch thu toàn bộ giá trị của ba chiếc điện thoại di động kèm sim điện thoại thời điểm định giá hoặc bán đấu giá để nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) đây là tiền do bị cáo Sùng A Ph mua bán trái phép chất ma túy mà có, phù hợp với lời khai của các bị cáo nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Số tiền đã thu giữ được của bị cáo Ph 260.000đ, số tiền chưa thu của bị cáo Ph là 840.000đ.

- Đối với số tiền 270.000đ (hai trăm bảy mươi nghìn đồng) Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ khi khám xét đối với Thào A P, quá trình xác minh điều tra làm rõ và tại phiên tòa bị cáo P khai nhận số tiền trên là tiền hỗ trợ khuyết tật của Thào A Đình (con của bị cáo P), không liên quan đến hành vi phạm tội của của Thào A P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ML đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật tài liệu số 07 ngày 21/10/2022 trả lại cho bà Giàng Thị Dưa (vợ của bị cáo Thào A P) là phù hợp với

quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần được chấp nhận.

[9]. Các vấn đề khác:

- Về hành vi sử dụng ma túy của bị cáo Hoà và bị cáo P: Mặc dù lời khai của các bị cáo Hoà và bị cáo P còn mâu thuẫn còn mâu thuẫn tại phiên toà ngày 21/11/2022 về việc sử dụng ma túy. Tuy nhiên căn cứ vào kết quả đối chất trong quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo được làm rõ tại phiên toà ngày 25/11/2022 và quá trình điều tra cơ quan điều tra cũng không thu giữ được các vật chứng gì thể hiện việc các bị cáo Hoà và P sử dụng ma túy tại nhà bị cáo P. Do đó không có đủ cơ sở xem xét hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo P.

- Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo P: Tại phiên toà ngày 21/11/2022 bị cáo khai nhận số Heroine có khối lượng 0,51 gam bị thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp bị cáo tàng trữ với mục đích để sử dụng chứ không có mục đích để bán, bị cáo khai như vậy là có sự hướng dẫn của Điều tra viên Hoàng Văn Hải. Tuy nhiên Viện kiểm sát bác bỏ lời khai này của bị cáo, lời khai của bị cáo là không có căn cứ, Điều tra viên Hoàng Văn Hải không được phân công tiến hành điều tra vụ án hình sự theo quyết định số 10/QĐ – CSĐT ngày 25/06/2022 của Thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã ML, ngoài ra bị cáo P không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh lời khai của mình. Đồng thời tại phiên Toà ngày 25/11/2022 P một lần nữa đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong quá trình điều tra, truy tố. Lý do bị cáo P thay đổi lời khai trong ngày 21/11/2022 là để mong muốn nhẹ tội cho mình. Do đó HĐXX không xem xét hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo.

- Đối với người đàn ông tên Minh, theo lời khai của bị cáo Sùng A Ph là người bán Heroine cho bị cáo Ph vào khoảng 19 giờ ngày 13/6/2022, tại nhà của Ph ở bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên do bị cáo Ph không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông tên Minh đó ở đâu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chị Điều Thị P là vợ của bị cáo Lò Văn H, trong quá trình điều tra chị P không biết việc bị cáo Hòa sử dụng xe máy của gia đình vào việc phạm tội nên không đề cập xử lý.

- Đối với chị Chang Thị V là vợ của bị cáo Sùng A Ph, trong quá trình điều tra chị V cũng không biết việc bị cáo sử dụng xe máy của gia đình vào việc phạm tội nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[10]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên: Tại phiên toà, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Lò Văn Hoà từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Thào A P từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, bị cáo Sùng A Ph từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo. Ngoài ra đề nghị của Viện kiểm sát nhân

dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên về án phí, vật chứng khác là có căn cứ. Còn đối với số tiền 840.000đ bị cáo Ph bán ma túy mà có Viện kiểm sát không đề nghị tịch thu là chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

[11]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

- Các bị cáo Sùng A Ph và Thào A P đều phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Bị cáo Lò Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s và điểm p khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A Ph 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 16/6/2022.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 16/6/2022.

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 16/6/2022.

3. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào A P, Sùng A Ph;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 213 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 33; Khoản 4 Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Heroine là vật chứng thu giữ của Lò Văn H còn lại sau giám định (Vật chứng còn lại đựng trong 01 phong bì công văn của Công an thị xã ML, các mép đều được dán kín).

- Tịch thu tiêu hủy 0,31 gam Heroine là vật chứng thu giữ của Thào A P còn lại sau giám định (Vật chứng còn lại đựng trong 01 phong bì công văn của Công an thị xã ML, các mép đều được dán kín).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX màu bạc đã qua sử dụng, có nhiều vết xước, có tem màu đen, vàng, đỏ của bị cáo Lò Văn Hoà và 02 (hai) dao lam cạo râu hiệu "CROMA" đã qua sử dụng của bị cáo Thào A P, hiện không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 27H2-0786 đã qua sử dụng, có số khung 451480, số máy 451480 tại thời điểm định giá hoặc bán đấu giá để nộp ngân sách Nhà nước; Trả lại cho chị Điều Thị P, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tổ 04, phường N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên, ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 27H2-0786 đã qua sử dụng, có số khung 451480, số máy 451480 tại thời điểm định giá hoặc bán đấu giá (giao chìa khóa theo xe khi bán đấu giá).

- Tịch thu ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ - đen, xe chưa có biển kiểm soát, số máy JA52E0357190, số khung RLHJA385XNY104328 đã qua sử dụng tại thời điểm định giá hoặc bán đấu giá để nộp ngân sách Nhà nước; Trả lại cho chị Chang Thị V, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Bản NC, xã MT, huyện M, tỉnh Điện Biên, ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ - đen, xe chưa có biển kiểm soát, số máy JA52E0357190, số khung RLHJA385XNY104328 đã qua sử dụng tại thời điểm định giá hoặc bán đấu giá (giao chìa khóa theo xe khi bán đấu giá).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng có vỏ màu trắng, đằng sau có dòng chữ VSMART đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0978.885.451; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại điện thoại bàn phím đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0364.334.946; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen nhãn hiệu Redmi - MIUI Global đã qua sử dụng, bên trong có sim Viettel số thuê bao 0868.737.804.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Sùng A Ph. Trong đó đã thu giữ của bị cáo Ph là 260.000đ (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng), còn 840.000đ (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng) chưa thu.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/10/2022).

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại tài sản ngày 21/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML cho chủ sở hữu tài sản là chị Giàng Thị Dưa (*Theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật tài liệu số: 07/QĐ-CQĐT ngày 21/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên*).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/11/2022). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã ML;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã ML;
- Nhà tạm giữ CA thị xã ML;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS thị xã ML;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đình Hiếu